



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

LOI#: _____

I-171#: _____ Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HUYNH THAN NGOC
Last Middle First

Current Address: 159 Tran Quang Khai - Tan Dinh - Q 1 - Hochiminh City

Date of Birth: 1930 Place of Birth: Long Xuyen

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06.23.75 To 01.21.1982
Years: 06 Months: 05 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
LE THI NGOC JEN	1929	wife

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 - 11 - 1989

Kính gửi : Bà Chủ tịch
Hội Gia Đình Tự Nhân Chính Trị,

Thưa quý Bà,

Trên trọng kính gửi thư này, lên Bà, chủ tịch HĐQT. Ở Việt Nam chúng tôi được nghe, danh Qui, Bà và hiệu đạo đạo tiêu của qui Hội, thật là một sự giúp đỡ thiết thực cho chúng tôi.

Bởi vậy, tôi xin mạo phạm Bà, tự giới thiệu tôi tên : Huỳnh Tấn Ngọc, sinh năm 1930, hiện cư ngụ tại số 199 Trần Quang Khải, Phường Tân Định, Quận I TP. Hồ Chí Minh.

Trước biên chế 30-4-1975 tôi là Đại Úy QL VNON, số quân 59/600.134 thuộc BTL KQ/Đàn Sơn Mỹ. Hiện có vợ 8 con (4 trai và 4 gái) sống tại Việt Nam, chúng tôi là người không may mắn ở lại VN. Sau ngày 30-4-75 bị bắt phạt TĐT cùng chung một số phận với các bạn khác ngày 23-6-1975 lao động tại L.19 Hóc Môn, sau được chuyển trại Z.30D/Ham Tân, được thả về ngày 21-1-1982.

Từ năm 1981 chúng tôi đã biết được chương trình "ODP", nên có thiết lập mẫu 10 điểm gọi tới ODP 131 Soi tiền Siang, South thorn Road Bangkok 12 Thailand (thư báo đảm qua Tổng Cục Bưu điện VN, vào tháng 7 năm 1982) Nhưng năm kế tiếp chúng tôi vẫn tiếp tục thiết lập mẫu "câu hỏi cho người nộp đơn" FORM A...J. gọi bằng cách (chủ) nhờ người ở Pháp gọi tới ODP American Embassy 127 Ban-Jabum Building Sathorn Tai Road, Bangkok 10120 Thailand vào khoảng tháng 11/1984 (không nhớ rõ ngày). Lần thứ ba, gọi cho NGUYỄN LONG đang ở tại 4413 Delta Ave Rosemead CA 91770 USA nhờ đưa chầu này gọi tiếp mẫu ODP ngày 25-7-1988 tới ODP American Embassy Box 58 APO Sanfrancisco 96346-0001 USA.

Nhưng cũng từ ngày đó cho đến nay tất cả đều biệt vô âm tín. Tại VN mỗi lần gọi thư đi đều kho khăn mọi mặt.

Vào trung tuần tháng 10 năm 1988 được Công an Quận I báo thiết lập hồ sơ xin đăng ký xuất cảnh sang Mỹ. Tôi đã thiết lập Đơn đăng ký xuất cảnh sang Mỹ, ngày 12-10-1988 và nộp tại CA/Quận I TP. Hồ Chí Minh (Phong anh BH số 909/BH ngày 08-11-1988 đính kèm)

Kính thưa bà chủ tịch,

Thậm chí cho đến bây giờ tôi vẫn chưa biết số phận của gia đình chúng tôi sẽ ra sao? Ngay cả đến việc được phép đăng ký xuất cảnh sang Mỹ theo diện Học tập cải tạo tại CA/Quận I vào ngày 8-11-1988.

Theo đây là một vài chi tiết lý lịch của chúng tôi :

- 1)- Tôi: Huỳnh Tấn Ngọc, sinh năm 1930 tại Long Xuyên
Cấp bậc Đại úy kể từ 01-12-1974
chức vụ : sau cùng : chánh VP/TNP/TV/BTLKQ
Chuyên môn tiếp liệu. Đã theo học khoa 1/70 Sĩ quan TL.
tại BCHKTATV/CCKQ/Hiến Hòa vào năm 1970.
- 2) Vợ tôi: Lê Thị Lệ, sinh năm 1929 tại Gò Công.
Chỉ con có 3 người con, chưa có gia đình, 2 gái 1 trai.

Đến đây chúng tôi làm một thời gian quý báu, mà mục đích chưa rõ rệt, chúng tôi mong ba hiệu, sơ lược về lý lịch hầu giúp đỡ và hướng dẫn chúng tôi trong hoàn cảnh hiện tại.

Với lòng nhận đạo, kính mong qui Hội giúp đỡ chúng tôi, can thiệp với chương trình ODP xem xét hồ sơ của chúng tôi (cần bổ sung những gì) và để đạt mục đích chưa? nếu đầy đủ hồ sơ vui lòng cho chúng tôi biết rõ kết quả, được sắp xếp ra gì.

Nếu có thể được qui Hội xét thấy cần thiết, giúp đỡ cho chúng tôi bằng mọi hình thức và khả năng, rất mong thư hồi đáp của qui Bà.

Kính chúc qui Hội, bà chủ tịch khỏe mạnh để hoạt động tích cực cho xa hội.

Kính thư,

Đính kèm:

- 01 bản sao GBT
- 01 bản sao Biên nhận số 909/BH
- 01 bản sao (Biên lai Báo đảm)

CƯỚC PHÍ
Montant de l'affranchissement

Dán nhãn
50 - 20 hay
50 - 20 chỉ
Liquette du reg.
50 20 ou 50 20 pds

Loại
Nature de l'objet

Giá khai
Valeur déclarée

Trung tâm giao, nhận
Centre remboursement

Trọng lượng
Poids

NOUÛI NHẬN

Destination **ODP-131 SOI TIEN SIANG**
SOUTH SATHORN ROAD
BANGKOK 12 - THAILAND

TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN

VIỆT NAM
Office Général des Postes
et Télécommunications
de Viet-Nam

10 32

PHIẾU GỬI BƯU PHÂN CHỈ SỐ
CÓ HAY KHÔNG CÓ KHAI GIÁ

Réceptif d'un envoi recommandé ou avec valeur déclarée

82

R = 700

CÔNG AN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG AN QUẬN I

SỐ 909 / BN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

BIÊN NHẬN

CÔNG AN QUẬN I

Có nhận lời sơ xin xuất cảnh

Đi: thị ng. xin xin định cư tại Mỹ
Của Ông: Phan

Huyênh Tấn Ngoc
Địa chỉ: 159 Trần Quang Khải Ph

Khi giải quyết cơ quan có thẩm quyền sẽ thông báo sau.



Ngày 11 năm 1987
Trưởng Công An Quận I

Trưởng Nguyễn Tấn Mạnh

834. 2/1

BỘ NỘI VỤ
TRẠI THỦ ĐỨC
Số 882/GHR
(C4)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập-Tự Do-Hạnh Phúc
-----000-----

SH 510

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 500-NĐA ngày 31-5-1901 của Bộ Công an.
Thị hành văn quyết định thu số: 18 ngày 08 tháng 01 năm 1982
Của: Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy thu cho anh chỉ có tên sau đây:

Họ, tên thật là: **Huỳnh Tấn Ngọc**
Họ, tên thường gọi: **Huỳnh Tấn Ngọc**
Họ, tên bí danh:
Sinh ngày tháng năm 1930.
Nơi sinh: **Leng Xuyên**.

Stamp: BAN QUẢN LÝ...
HÀNG QUẢN LÝ...
TÊN TÍNH...
Số...
Thị...
3265

Nơi làm việc khi bắt: 362/26 Hai Bà Trưng, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
Cán tội: **Đại úy chánh văn Phòng, Tham Mưu**.
Bị bắt ngày 23-6-75 An phạt: TTCT
Theo quyết định, văn số ngày tháng năm của:
Đã bị tước án: ...
Đã được giảm án: ...

Nay về cư trú tại 362/26 Hai Bà Trưng, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Nhận xét thái độ quá trình cải tạo:
trong thời gian học tập cải tạo đã có nhiều tiến bộ, chấp hành nội
quy nghiêm, lao động và học tập tốt.

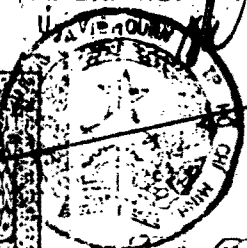
- Thời hạn quản chế: 12 tháng (mười hai tháng)
- Thời hạn di dưỡng: 02 ngày (hết từ ngày ký giấy ra trại)
- Tiền và lương thời di dưỡng đã cấp cả từ trại về đến gia đình
(Nơi cư trú do chính quyền địa phương quy định)

Lưu tay ngón, trở phải Số 1256 GI ngày tháng năm 1982
Của: **Huỳnh Tấn Ngọc** Chứng nhận giống / bản chính

Xuất trình tại UBND Phường 04

Người được cấp GI, ngày 24 tháng 2 năm 1982

Giấy ký TM. UBND. 14



Trung tá Đoàn Mạch.

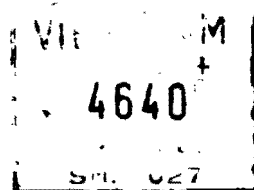


FROM: HUYNH TAN NGOC

158 TRAN QUANG KHAI

P. Tân Dân QUANG NAM

TP. Hồ Chí Minh



DEC 08 1989

TO: Mrs. KHUC MINH THO

P.O. Box 5435

Arlington, V.A. 22205

USA

CONTROL

☐ Card
☒ Doc. Request; Form
☐ Release Order
☐ Computer
☐ Form "D"
☐ GBP/Date
Membership; Letter

12/17 ✓